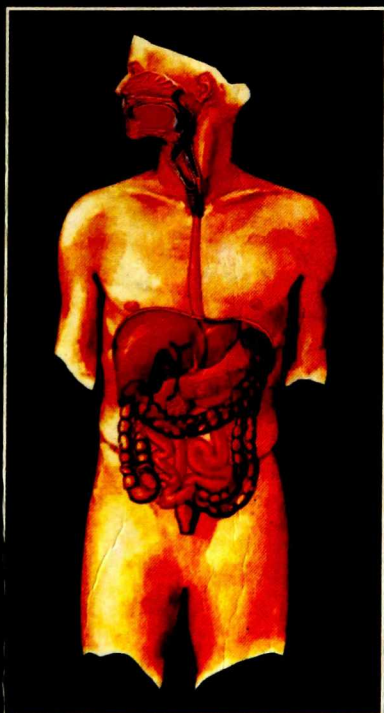


TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
BỘ MÔN GIẢI PHẪU

GIẢI PHẪU

NGƯỜI

(SÁCH DÙNG CHO SINH VIÊN HỆ BÁC SĨ ĐA KHOA)



NHÀ XUẤT BẢN Y HỌC

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
BỘ MÔN GIẢI PHẪU

GIẢI PHẪU NGƯỜI

(DÙNG CHO SINH VIÊN HỆ BÁC SĨ ĐA KHOA)

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRUNG TÂM HỌC LIỆU

NHÀ XUẤT BẢN Y HỌC
HÀ NỘI - 2006

ĐỒNG CHỦ BIÊN:

PGS.TS. Hoàng Văn Cúc

TS. Nguyễn Văn Huy

BAN BIÊN SOẠN:

PGS.TS. Hoàng Văn Cúc

TS. Nguyễn Văn Huy

TS. Ngô Xuân Khoa

BSCCKII. Nguyễn Trần Quýnh

BSCCKII. Nguyễn Xuân Thuỳ

ThS. Trần Sinh Vương

THƯ KÝ BIÊN SOẠN:

Chu Văn Tuệ Bình

Nguyễn Đức Nghĩa

LỜI NÓI ĐẦU

Cuốn sách giải phẫu này là tài liệu dạy/học giải phẫu chính thức được dùng cho sinh viên theo học *Chương trình Đào tạo Bác sĩ Đa khoa* mà Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành năm 2001, trong đó chương trình môn giải phẫu có hai học phần được bố trí học vào năm thứ nhất, bao gồm 5 đơn vị học trình lí thuyết (75 tiết) và 3 đơn vị học trình thực hành (45 tiết). Trong khuôn khổ thời gian mà chương trình mới quy định, các mục tiêu lí thuyết của môn học, và cũng là mục tiêu của cuốn sách này, đã được xác định là: (1) *Mô tả được những nét cơ bản về vị trí, hình thể, liên quan và cấu tạo của các bộ phận/cơ quan/hệ cơ quan của cơ thể người* và (2) *Nêu lên được những liên hệ về chức năng và lâm sàng thích hợp*. Trong các mục tiêu trên, mục tiêu 1 là mục tiêu cơ bản và hầu hết dung lượng của sách dành cho mục tiêu này. Các liên hệ chức năng và lâm sàng (mục tiêu 2) được lồng ghép trong các mô tả giải phẫu khi thích hợp hoặc được trình bày sau phần mô tả giải phẫu của các cấu trúc cơ thể. Phần lớn các liên hệ chức năng và lâm sàng được trình bày trong một tài liệu bổ trợ đi kèm theo cuốn sách này, cuốn *Giải phẫu lâm sàng*, một tài liệu tham khảo được Vụ Khoa học và Đào tạo chấp nhận từ năm 1997.

Là sách của một chuyên ngành thuộc nhóm ngành hình thái y học, sách giải phẫu người là loại sách nặng về mô tả dựa trên các hình vẽ và một hệ thống thuật ngữ chuyên ngành. Một cuốn sách giải phẫu hay phải là một cuốn sách có kĩ năng mô tả tốt bằng thuật ngữ chính xác và được minh hoạ bằng các hình ảnh thích hợp. Rõ ràng là việc đáp ứng được tốt các yêu cầu này không phải dễ dàng vì: (i) hiện chưa có một hệ thống thuật ngữ giải phẫu tiếng Việt thống nhất trên toàn quốc, và (ii) nếu muốn các cấu trúc giải phẫu được mô tả rõ ràng và dễ hiểu, chúng cần được mô tả kĩ ở mức độ nhất định và được minh hoạ bằng nhiều hình ảnh, mà như thế thì cần tới một số lượng trang sách vượt quá mức cho phép. Thực tế cho thấy, khi học giải phẫu bằng bất cứ giáo trình nào người đọc đều cần đến sự hỗ trợ của các atlas giải phẫu và các tài liệu giải phẫu khác có liên quan. Để đảm bảo tính cập nhật, chúng tôi sử dụng hệ thống thuật ngữ giải phẫu quốc tế vừa được thông qua tại Sao Paolo năm 1998 và nhiều mô tả trong các sách giải phẫu tiếng Việt trước đây đã được chỉnh sửa cho phù hợp với hệ thống thuật ngữ mới. Đồng thời với việc biên soạn cuốn sách này, chúng tôi đã chọn, biên dịch và xuất bản một cuốn *Atlas Giải phẫu Người* và sẽ cho ra mắt cuốn *Thuật ngữ Giải phẫu Anh Việt* dựa trên thuật ngữ giải phẫu quốc tế. Hai cuốn sách này, cùng với cuốn *Giải phẫu lâm sàng*, sẽ được coi là tài liệu bổ trợ chính thức. Trong cấu trúc cuốn sách này: phần I là các bài lý thuyết, phần II là các bài thị giáo xương, phần III là bộ câu hỏi trắc nghiệm.

Bạn đọc thân mến, do thời gian có hạn mà sách lại cần được hoàn thành sớm để kịp phục vụ, cuốn sách chắc chắn sẽ có nhiều thiết sót. Tập thể tác giả mong nhận được các ý kiến đóng góp của bạn đọc.

Hà Nội, ngày 30 tháng 4 năm 2005

THAY MẶT BAN BIÊN SOẠN

TS. Nguyễn Văn Huy

BẢNG VIẾT TẮT

T/k	Thần kinh
Đ/m	Động mạch
T/m	Tĩnh mạch
D/c	Dây chằng
Xg	Xương
ĐS	Đốt sống
C	Cổ
N	Ngực
TL	Thắt lưng
Cg	Cùng

MỤC LỤC

Nhập môn giải phẫu học	<i>Nguyễn Văn Huy</i>	7
Phần I. CÁC BÀI LÝ THUYẾT		12
Bài 1. Đại cương về hệ xương – khớp	<i>Nguyễn Văn Huy</i>	12
Bài 2. Đại cương về hệ cơ - cơ và mạc của đầu	<i>Nguyễn Văn Huy</i>	22
Bài 3. Cơ-mạc của cổ và thân	<i>Nguyễn Văn Huy</i>	33
Bài 4A. Thành ngực - bụng và ống bẹn	<i>Nguyễn Văn Huy</i>	48
Bài 4B. Đáy chậu	<i>Nguyễn Văn Huy</i>	58
Bài 5. Cơ của các vùng nách và cánh tay	<i>Nguyễn Văn Huy</i>	65
Bài 6. Cơ của các vùng cẳng tay và bàn tay	<i>Nguyễn Văn Huy</i>	73
Bài 7. Cơ của các vùng hông và đùi	<i>Nguyễn Văn Huy</i>	81
Bài 8. Cơ của các vùng cẳng chân và bàn chân	<i>Nguyễn Văn Huy</i>	88
Bài 9. Động mạch dưới đòn và các động mạch cảnh	<i>Nguyễn Trần Quýnh</i>	97
Bài 10. Tĩnh mạch và thần kinh của đầu – cổ	<i>Nguyễn Văn Huy</i>	104
Bài 11. Mạch máu của các chi	<i>Nguyễn Trần Quýnh</i>	113
Bài 12. Thần kinh của chi trên	<i>Nguyễn Văn Huy</i>	133
Bài 13. Thần kinh của chi dưới	<i>Nguyễn Văn Huy</i>	142
Bài 14. Mắt và thần kinh thị giác	<i>Nguyễn Văn Huy</i>	152
Bài 15. Tai và thần kinh tiền đình-ốc tai	<i>Nguyễn Văn Huy</i>	161
Bài 16. Mũi và thần kinh khứu giác, hầu	<i>Nguyễn Xuân Thuỳ</i>	172
Bài 17. Thanh quản, khí quản và các tuyến có liên quan	<i>Nguyễn Văn Huy</i> <i>Nguyễn Xuân Thuỳ</i>	178
Bài 18. Phế quản chính, cuống phổi và phổi	<i>Nguyễn Văn Huy</i> <i>Nguyễn Xuân Thuỳ</i>	187
Bài 19. Đại cương hệ tuần hoàn, các mạch chủ, tĩnh mạch cửa, hệ tĩnh mạch đơn và tỳ	<i>Nguyễn Trần Quýnh</i>	198
Bài 20. Tim và hệ bạch huyết	<i>Nguyễn Trần Quýnh</i>	210
Bài 21. Miệng và thực quản	<i>Ngô Xuân Khoa</i>	222
Bài 22. Trung thất, ổ bụng và phúc mạc	<i>Nguyễn Văn Huy</i>	231
Bài 23. Dạ dày, ruột non và tụy	<i>Nguyễn Văn Huy</i>	244
Bài 24. Gan, đường mật ngoài gan và cuống gan	<i>Nguyễn Văn Huy</i>	253

Bài 25. Ruột già	<i>Ngô Xuân Khoa</i>	262
Bài 26. Mạch và thần kinh của các cơ quan tiêu hoá trong bụng		269
	<i>Nguyễn Văn Huy</i>	
Bài 27. Thận và niệu quản	<i>Trần Sinh Vương</i>	281
Bài 28. Bàng quang, niệu đạo và hệ sinh dục nam:	<i>Nguyễn Văn Huy</i>	291
	<i>Trần Sinh Vương</i>	
Bài 29. Hệ sinh dục nữ	<i>Trần Sinh Vương</i>	304
Bài 30. Đại cương về hệ thần kinh. Các màng não - tuỷ	<i>Hoàng Văn Cúc</i>	313
Bài 31. Tuỷ sống	<i>Hoàng Văn Cúc</i>	322
Bài 32. Thân não và tiểu não	<i>Hoàng Văn Cúc</i>	327
Bài 33. Các thần kinh sọ	<i>Nguyễn Văn Huy</i>	336
Bài 34. Gian não. Các não thất IV và III	<i>Hoàng Văn Cúc</i>	350
Bài 35. Đại não	<i>Nguyễn Văn Huy</i>	355
Bài 36. Hệ thần kinh tủy chủ	<i>Nguyễn Văn Huy</i>	362
Bài 37. Các đường dẫn truyền thần kinh	<i>Nguyễn Văn Huy</i>	374
Bài 38. Hệ nội tiết	<i>Ngô Văn Đãng</i>	383
	<i>Nguyễn Văn Huy</i>	
Phần II. CÁC BÀI THỊ GIÁO XƯƠNG		388
Bài 39. Các xương và khớp của đầu	<i>Nguyễn Văn Huy</i>	388
Bài 40. Các xương và khớp của thân	<i>Nguyễn Văn Huy</i>	401
	<i>Vũ Bá Anh</i>	
Bài 41. Các xương và khớp của chi trên	<i>Nguyễn Văn Huy</i>	413
	<i>Vũ Bá Anh</i>	
Bài 42. Các xương và khớp của chi dưới	<i>Nguyễn Văn Huy</i>	426
	<i>Vũ Bá Anh</i>	
Phần III. BỘ CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM	<i>Nguyễn Văn Huy</i>	444

NHẬP MÔN GIẢI PHẪU HỌC

MỤC TIÊU

Trình bày được đối tượng và các phương pháp nghiên cứu của môn giải phẫu học người, vị trí của môn học này trong y học, tư thế và các mặt phẳng giải phẫu, các danh từ giải phẫu.

1. GIỚI THIỆU MÔN GIẢI PHẪU HỌC NGƯỜI

1.1. Định nghĩa và lịch sử môn giải phẫu học người

Giải phẫu học người (human anatomy) là ngành khoa học nghiên cứu cấu trúc cơ thể con người. Tùy thuộc vào phương tiện quan sát, giải phẫu học được chia thành hai phân môn: *giải phẫu đại thể* (gross anatomy hay macroscopic anatomy) nghiên cứu các cấu trúc có thể quan sát bằng mắt thường và *giải phẫu vi thể* (microscopic anatomy hay histology) nghiên cứu các cấu trúc nhỏ chỉ có thể nhìn thấy qua kính hiển vi. Cuốn sách này chủ yếu trình bày những mô tả giải phẫu đại thể. Ở các trường đại học y của Việt Nam, giải phẫu vi thể hay *mô học* là một bộ môn riêng tách rời với giải phẫu đại thể.

Việc nghiên cứu giải phẫu học được bắt đầu từ thời Ai Cập cổ đại. Về sau (ở giữa thế kỉ thứ IV trước công nguyên), Hyppocrates, "Người Cha của Y học", đã dạy giải phẫu ở Hy Lạp. Ông đã viết một số sách giải phẫu và ở một trong những cuốn sách đó ông cho rằng "Khoa học y học bắt đầu bằng việc nghiên cứu cấu tạo cơ thể con người". Aristotle, một nhà y học nổi tiếng khác của Hy Lạp (384-322 trước công nguyên), là người sáng lập của môn *giải phẫu học so sánh*. Ông cũng có nhiều đóng góp mới, đặc biệt về *giải phẫu phát triển* hay *phôi thai học*. Người ta cho rằng ông là người đầu tiên sử dụng từ "anatomy", một từ Hy Lạp có nghĩa là "chia tách ra" hay "phẫu tích". Từ "*phẫu tích* - dissection" bắt nguồn từ tiếng Latin có nghĩa là "cắt rời thành từng mảnh". Từ này lúc đầu đồng nghĩa với từ *giải phẫu* (anatomy) nhưng ngày nay nó là từ được dùng để chỉ một kĩ thuật để bộc lộ và quan sát các cấu trúc có thể nhìn thấy được (giải phẫu đại thể), trong khi đó từ *giải phẫu* chỉ một chuyên ngành hay lĩnh vực nghiên cứu khoa học mà những kĩ thuật được sử dụng để nghiên cứu bao gồm không chỉ phẫu tích mà cả những kĩ thuật khác, chẳng hạn như kĩ thuật chụp X - quang.

1.2. Các phương tiện và phương thức mô tả giải phẫu

Ngoài phẫu tích, ta còn có thể quan sát được các cấu trúc của cơ thể (nhất là hệ xương - khớp, các khoang cơ thể và các cơ quan khác) trên phim chụp tia X. Cách nghiên cứu các cấu trúc cơ thể dựa trên kĩ thuật chụp tia X được gọi là *giải phẫu X-quang* (radiological anatomy). Giải phẫu X-quang là một phần quan trọng của giải phẫu đại thể và là cơ sở giải phẫu của chuyên ngành X-quang. Chỉ khi nào hiểu được sự bình thường của các cấu trúc trên phim chụp X-quang ta mới có thể nhận ra được

Bài 25. Ruột già	<i>Ngô Xuân Khoa</i>	262
Bài 26. Mạch và thần kinh của các cơ quan tiêu hoá trong bụng		269
	<i>Nguyễn Văn Huy</i>	
Bài 27. Thận và niệu quản	<i>Trần Sinh Vương</i>	281
Bài 28. Bàng quang, niệu đạo và hệ sinh dục nam:	<i>Nguyễn Văn Huy</i>	291
	<i>Trần Sinh Vương</i>	
Bài 29. Hệ sinh dục nữ	<i>Trần Sinh Vương</i>	304
Bài 30. Đại cương về hệ thần kinh. Các màng não - tuỷ	<i>Hoàng Văn Cúc</i>	313
Bài 31. Tuỷ sống	<i>Hoàng Văn Cúc</i>	322
Bài 32. Thân não và tiểu não	<i>Hoàng Văn Cúc</i>	327
Bài 33. Các thần kinh sọ	<i>Nguyễn Văn Huy</i>	336
Bài 34. Gian não. Các não thất IV và III	<i>Hoàng Văn Cúc</i>	350
Bài 35. Đại não	<i>Nguyễn Văn Huy</i>	355
Bài 36. Hệ thần kinh tự chủ	<i>Nguyễn Văn Huy</i>	362
Bài 37. Các đường dẫn truyền thần kinh	<i>Nguyễn Văn Huy</i>	374
Bài 38. Hệ nội tiết	<i>Ngô Văn Đăng</i>	383
	<i>Nguyễn Văn Huy</i>	
Phần II. CÁC BÀI THỊ GIÁO XƯƠNG		388
Bài 39. Các xương và khớp của đầu	<i>Nguyễn Văn Huy</i>	388
Bài 40. Các xương và khớp của thân	<i>Nguyễn Văn Huy</i>	401
	<i>Vũ Bá Anh</i>	
Bài 41. Các xương và khớp của chi trên	<i>Nguyễn Văn Huy</i>	413
	<i>Vũ Bá Anh</i>	
Bài 42. Các xương và khớp của chi dưới	<i>Nguyễn Văn Huy</i>	426
	<i>Vũ Bá Anh</i>	
Phần III. BỘ CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM	<i>Nguyễn Văn Huy</i>	444